

LỰA CHỌN NHÓM MÔN THỂ THAO GIẢI TRÍ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG CHO DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ThS. Lê Hoàng Dũng

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Email: dungtdtdn@gmail.com

Tóm tắt: Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, trên cơ sở đánh giá thực trạng cho thấy các môn thể thao giải trí thân thiện với môi trường xuất hiện tại các địa điểm du lịch còn rất ít, chưa phong phú, cũng như khách du lịch trải nghiệm các môn này còn rất nhiều hạn chế, chỉ chiếm tỉ lệ 6-13%. Mà nguyên nhân dẫn đến hạn chế này là do các chính sách cũng như hình thức quản lý chưa thực sự chú ý đến việc áp dụng, đổi mới và bổ sung thêm các loại hình giải trí lành mạnh, bổ ích nhằm đáp ứng các nhu cầu vui chơi và trải nghiệm của khách du lịch khi đến với TP Đà Nẵng. Thông qua phân tích mô hình SWOT và phỏng vấn chuyên gia, đề tài đã lựa chọn, kết hợp được 15 môn TTGT thân thiện với môi trường và 3 biện pháp vào du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng.

Từ khóa: Lựa chọn, Thể thao giải trí, Thân thiện với môi trường, Du lịch, Đà Nẵng

Abstract: The topic uses conventional scientific research methods, based on the assessment of the current situation, showing that environmentally friendly recreational sports appearing at tourist destinations are still very few, not rich, and tourists experiencing these sports are still very limited, accounting for only 6-13%. The reason for this limitation is that policies and management forms have not paid attention to applying, innovating and adding more healthy and useful forms of entertainment to meet the entertainment and experience needs of tourists when coming to Da Nang City. Through SWOT analysis and expert interviews, the topic has selected and combined 15 environmentally friendly traffic subjects and 3 measures into tourism in Da Nang City.

Keywords: Selection, Recreational sports, Environmentally friendly, Tourism, Da Nang

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đà Nẵng là nơi có đầy đủ cơ hội lẫn tiềm năng để thu hút và phát triển du lịch vươn xa hơn nữa với những địa điểm du lịch nổi tiếng ở thành phố Đà Nẵng như: Núi Ngũ Hành Sơn, Suối Mơ, Đỉnh Bàn Cờ, Bãi Biển Mỹ Khê, Xuân Thiều, Nam Ô,... Tuy nhiên trên thực tế việc kết hợp các môn thể thao giải trí (TTGT) thân thiện với môi trường vào du lịch của thành phố vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đưa ra được các môn thể thao thích hợp cho từng loại hình du lịch, việc kết hợp còn mang tính tự phát chỉ ở trong một phạm vi địa phương nhỏ chưa có quy mô và chưa được giới thiệu rộng rãi nên chưa đem lại kết quả như ý muốn. Do đó; Lựa chọn nhóm môn TTGT thân thiện với môi trường cho du lịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là nhu cầu cấp thiết hiện nay góp phần đưa du lịch thành phố phát triển theo hướng xanh và bền vững.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Đánh giá thực trạng nhóm môn thể thao giải trí thân thiện với môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1.1. Thực trạng kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trong du lịch thành phố Đà Nẵng

Để đánh giá thực trạng sự quan tâm và đầu tư các môn TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 30 cán bộ quản lý và các nhà đầu tư tại các địa điểm du lịch ở thành phố Đà Nẵng.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn nhà quản lý, các nhà đầu tư về việc kết hợp TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng (n=30)

TT	NỘI DUNG	Mức độ quan tâm					
		Rất quan tâm		Bình thường		Không quan tâm	
		n	%	n	%	n	%
1	Vai trò, vị trí của TTGT tại các điểm du lịch	26	86,6	3	10	1	3,3
2	Mức độ quan tâm đến TTGT thân thiện với môi trường	30	100	0	0	0	0
3	Nhu cầu của khách du lịch về việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	28	93,3	1	3,33	1	3,33
4	Điều kiện cơ sở vật chất của các môn TTGT	30	100	0	0	0	0
5	Mức độ tự phát của các môn TTGT tại các điểm du lịch	30	100	0	0	0	0
6	Tỷ lệ đầu tư cho TTGT kết hợp với du lịch so với toàn bộ kinh phí hoạt động cho du lịch	25	83,3	3	10	2	6,67
7	Mức độ tổ chức các môn TTGT tại các điểm du lịch	27	90	2	6,67	1	3,33
8	Công tác tổ chức, đánh giá kết quả kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	28	93,3	2	6,67	0	0
9	Tỷ lệ hướng dẫn viên, chuyên viên phục vụ các hoạt động TTGT so với toàn bộ nhân lực tại các điểm du lịch	30	100	0	0	0	0
10	Trình độ, chất lượng phục vụ ở các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	30	100	0	0	0	0
11	Lợi nhuận của việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	30	100	0	0	0	0
12	Lấy việc kết hợp các môn TTGT vào du lịch làm trọng điểm cho việc phát triển du lịch	28	93,3	2	6,67	0	0
13	Quảng cáo các điểm du lịch thông qua việc tổ chức các môn TTGT	28	93,3	2	6,67	2	6,67
14	Quảng cáo văn hóa, giáo dục của thành phố thông qua việc tổ chức các môn TTGT	26	86,7	3	10	1	3,33

Qua bảng 1, cho thấy mức độ quan tâm và đầu tư cho các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là rất cao (từ 83-100%) đối với tiềm năng và thể mạnh hiện có của các địa điểm du lịch trên địa bàn.

Để đánh giá thực trạng sự quan tâm và đầu tư các môn TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 600 du khách tại các địa điểm du lịch ở thành phố Đà Nẵng.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn du khách về nhu cầu kết hợp TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng (n=600)

TT	NỘI DUNG	Mức độ quan tâm					
		Quan tâm		Bình thường		Không quan tâm	
		n	%	n	%	n	%
1	Vai trò, vị trí của TTGT tại các điểm du lịch	550	92	30	5	20	3
2	Mức độ quan tâm đến TTGT thân thiện với môi trường	500	83	70	12	30	5
3	Nhu cầu của khách du lịch về việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	550	92	30	5	20	3
4	Điều kiện cơ sở vật chất của các môn TTGT	480	80	100	17	20	3
5	Mức độ tự phát của các môn TTGT tại các điểm du lịch	600	100	0	0	0	0
6	Tỷ lệ đầu tư cho TTGT kết hợp với du lịch so với toàn bộ kinh phí hoạt động cho du lịch	480	80	100	17	20	3
7	Mức độ tổ chức các môn TTGT tại các điểm du lịch	500	83	100	17	0	0
8	Công tác tổ chức, đánh giá kết quả kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	550	92	30	5	20	3
9	Tỷ lệ hướng dẫn viên, chuyên viên phục vụ các hoạt động TTGT so với toàn bộ nhân lực tại các điểm du lịch	500	83	100	17	0	0
10	Trình độ, chất lượng phục ở các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng	540	90	40	6	20	4
11	Lợi nhuận của việc kết hợp các môn TTGT thân thiện trên địa bàn TP Đà Nẵng	500	83	70	12	30	5
12	Lấy việc kết hợp các môn TTGT vào du lịch làm trọng điểm cho việc phát triển du lịch	550	92	50	8	0	0
13	Quảng cáo các điểm du lịch thông qua việc tổ chức các môn TTGT	500	83	80	13	20	4
14	Quảng cáo văn hóa, giáo dục của thành phố thông qua việc tổ chức các môn TTGT	560	93	40	7	0	0

Qua bảng 2, cho thấy mức độ quan tâm và đầu tư về việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với du khách là rất cao (từ 80-100%).

Nghiên cứu tiến hành điều tra số lượng khách du lịch đến Đà Nẵng từ năm 2021 đến năm 2023, kết quả được thống kê, thể hiện qua bảng 3

Bảng 3. Thống kê số lượng khách du lịch đến Đà Nẵng từ năm 2021-2023

Năm	Khách quốc tế (lượt khách)	Khách nội địa (lượt khách)	Tổng lượt khách (lượt khách)
2021	110.000	990.000	1.100.000
2022	500.000	3.700.000	4.200.000
2023	1.980.000	5.410.000	7.390.000

Theo bảng 3 số lượng khách du lịch đến với Đà Nẵng ngày càng có xu hướng tăng, đặc biệt là trong giai đoạn 2021-2023 nhờ việc chú trọng vào đầu tư cho các lễ hội ở Thành phố với lượng khách nội địa chiếm chủ yếu (trên 90% tỷ trọng khách du lịch).

1.2. Thực trạng về nhu cầu kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch thành phố Đà Nẵng

Nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 600 khách du lịch về nhu cầu của khách du lịch đối với hình thức kết hợp thể thao giải trí kết quả được thể hiện theo bảng sau:

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn du khách về nhu cầu kết hợp TTGT vào các điểm Lễ hội trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng (n=600)

TT	Nội dung	Mức độ nhu cầu					
		Mức độ cao		Trung Bình		Thấp hoặc không có	
		n	%	n	%	n	%
1	Mức độ quan tâm đến TTGT tại các điểm du lịch	550	92	50	8	0	0
2	Nhu cầu chơi TTGT tại các điểm du lịch	500	83	80	13	20	4
3	Sự phù hợp của các môn TTGT tại các điểm du lịch	560	93	40	7	0	0
4	Các môn TTGT tại các điểm du lịch đã phù hợp sở thích, nhu cầu	500	83	80	13	20	4
5	Gặp trở ngại khi chơi các môn TTGT tại các điểm du lịch	500	83	70	12	30	5
6	Mức độ hài lòng với công tác tổ chức các môn TTGT	550	92	30	5	20	3
7	Mức độ hứng thú tham gia chơi các môn TTGT	480	80	100	17	20	3

Qua bảng 4, cho thấy mức độ quan tâm cũng như nhu cầu kết hợp các môn TTGT vào các lễ hội là rất cao (từ 80-100%). Việc đưa các môn TTGT vào lễ hội vẫn còn dừng lại ở mức độ trung bình chưa đáp ứng được nhu cầu của khách tham gia lễ hội.

Qua tìm hiểu về các địa điểm du lịch kết hợp với các nhóm môn TTGT đề tài đã xác định được các nhóm môn TTGT sau:

Bảng 5. Thực trạng các nhóm môn TTGT kết hợp với du lịch TP Đà Nẵng

TT	Các Nhóm Môn TTGT	Các địa điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng						
		KDL sinh thái Tiên Sa	Bán đảo Sơn Trà	Bãi biển Mỹ Khê	Bà Nà Hills	KDL sinh thái Suối Mơ	Thăng Cánh Ngũ Hành Sơn	Núi Thần Tài
1	TTGT Thường Thức			X			X	
2	TTGT Biển	X		X				
3	TTGT Trên Cạn				X			
4	TTGT Núi							X

Qua bảng 5, những ô đánh dấu (x) là kí hiệu nhóm môn TTGT đã xuất hiện ở địa điểm du lịch đó. Thấy rằng số lượng các môn TTGT áp dụng vào các địa điểm du lịch còn rất ít, hoạt động chủ yếu ở các khu du lịch này là ăn uống ngắm cảnh, chưa có các loại hình giải trí phù hợp.

Kết quả nghiên cứu bảng 6 về thực trạng các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng:

Bảng 6. Thực trạng các môn TTGT thân thiện môi trường trên địa bàn TP Đà Nẵng

TT	Môn TTGT	Các địa điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng						
		KDL sinh thái Tiên Sa	Bán đảo Sơn Trà	Bãi biển Mỹ Khê	Bà Nà Hills	KDL sinh thái Suối Mơ	Thăng Cảnh Ngũ Hành Sơn	Núi Thần Tài
A. Nhóm Môn TTGT Núi								
1	Xe Đạp Địa Hình						X	
2	Leo Núi							X
B. Nhóm Môn TTGT Biển								
3	Bơi Lội	X		X		X		
4	Lặn Biển Ngắm San Hô	X						
5	Chèo Sup			X				
C. Nhóm Môn TTGT Trên Cạn								
6	Bóng Chuyền Bãi Biển			X				
7	Golf				X			X

Qua bảng 6 những ô đánh dấu (x) là kí hiệu môn TTGT đã xuất hiện ở địa điểm du lịch đó. Thấy rằng số lượng các môn TTGT còn rất hạn chế để du khách có thể trải nghiệm khi đến với các địa điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng.

Tiếp đến đề tài đánh giá thực trạng lượng khách du lịch tham gia các môn TTGT thân thiện với môi trường năm 2023, kết quả được trình bày ở bảng 7

Bảng 7. Thực trạng lượng khách du lịch tham gia các môn TTGT thân thiện với môi trường năm 2023, (n=600)

STT	MÔN TTGT	Kết quả lựa chọn			
		Tham gia		Không tham gia	
		n	%	n	%
A. Nhóm môn TTGT núi					
1	Xe Đạp Địa Hình	80	13	520	87
2	Leo Núi	70	12	530	88
B. Nhóm môn TTGT biển					
3	Bơi Lội	50	8	550	92
4	Lặn Biển Ngắm San Hô	50	8	550	92
5	Chèo Sup	70	12	530	88
C. Nhóm TTGT trên cạn					
6	Bóng Chuyền Bãi Biển	60	10	540	90
7	Golf	40	6	560	94

Như vậy qua bảng 7 cho thấy số lượng khách du lịch tham gia các môn TTGT thân thiện với môi trường còn rất ít (chiếm từ 6-13%). Từ đó cần có những lựa chọn và kết hợp các môn TTGT để nâng cao hiệu quả du lịch xanh, bền vững cho TP Đà Nẵng.

2. Lựa chọn nhóm môn TTGT thân thiện với môi trường kết hợp vào du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng

Từ phân tích lý luận và thực tiễn cũng như mong muốn kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường, đề tài đã thống kê được 3 nhóm với 15 môn TTGT. Đề khách quan và khoa học đề tài tiến hành phỏng vấn 600 du khách, kết quả được trình bày ở bảng 8:

Bảng 8. Kết quả phỏng vấn việc lựa chọn, kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường vào các điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng (n=600)

TT	Môn TTGT	Các địa điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng													
		KDL sinh thái Tiên Sa		Bán đảo Sơn Trà		Bãi Biển Mỹ Khê		Bà Nà Hills		KDL sinh thái Suối Mơ		Thăng Cảnh Ngũ Hành Sơn		Núi Thần Tài	
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
A. Nhóm Môn TTGT Núi															
1	Xe đạp địa hình	0	0	500	83,3	0	0	540	90	0	0	550	91,6	500	83,3
2	Leo núi	0	0	530	88,3	0	0	530	88,3	0	0	570	95	580	96
3	Trekking	0	0	510	85	0	0	560	93,3	0	0	550	91,67	570	95
4	Hiking	0	0	560	93,3	0	0	520	86,6	0	0	600	100	540	90
5	Nhảy dù	0	0	530	88,3	0	0	0	0	0	0	500	83,3	515	85,83
B. Nhóm Môn TTGT Biển															
6	Bơi lội	550	91,67	590	98,3	600	100	0	0	540	90	580	0	0	0
7	Lặn biển ngắm san hô	580	96,6	600	100	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lướt ván buồm	560	93,3	530	88,3	580	96,6	0	0	0	0	570	0	0	0
9	Chèo Sup	600	100	580	96,6	600	100	0	0	530	88,3	560	0	0	0
10	Dù lượn	500	83,3	510	85	580	96,6	0	0	0	0	0	0	0	0
C. Nhóm Môn TTGT Trên Cạn															
11	Bóng chuyền bãi biển	550	91,6	570	95	600	100	0	0	0	0	540	90	0	0
12	Tennis bãi biển	570	95	530	88,3	570	95	0	0	0	0	580	96,6	0	0
13	Pickle Ball	560	93,3	580	96,6	560	93,3	590	98,3	520	86,6	570	95	560	93,3
14	Golf	0	0	0	0	0	0	600	100	0	0	560	93,3	580	96,6
15	Bóng đá bãi biển	520	86,6	510	85	580	96,6	0	0	510	85	505	84,16	0	0

Qua bảng 8, cho thấy các môn TTGT được lựa chọn rất phù hợp với điều kiện tự nhiên, địa hình cũng như chất lượng dịch vụ ở điểm du lịch.

Sau khi lựa chọn được các nhóm môn TTGT thân thiện với môi trường, đề tài đề xuất về việc kết hợp các nhóm môn TTGT vào du lịch, kết quả được thể hiện ở bảng 9:

Bảng 9. Các môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP. Đà Nẵng

TT	Môn TTGT	Các địa điểm du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng							
		KDL sinh thái Tiên Sa	Bán đảo Sơn Trà	Bãi Biển Mỹ Khê	Bà Nà Hills	KDL sinh thái Suối Mơ	Thăng Cảnh Ngũ Hành Sơn	Núi Thần Tài	
A. Nhóm Môn TTGT Núi									
1	Xe đạp địa hình		M		M		M	X	
2	Leo núi		M		M		M	X	
3	Trekking		M		M		M	X	

4	Hiking		M		M		M	M
5	Nhảy dù		M				M	M
B. Nhóm Môn TTGT Biển								
6	Bơi lội	X	X	X		X	M	
7	Lặn biển ngắm san hô	M	M					
8	Lướt ván buồm	M	M	M			M	
9	Chèo Sup	M	M	X		M	X	
10	Dù lượn	M	M	M				
C. Nhóm Môn TTGT Trên Cạn								
11	Bóng chuyền bãi biển	M	X	X				
12	Tennis bãi biển	M	M	M			M	
13	Pickle Ball	M	M	M	M	M	M	M
14	Golf				X		X	M
15	Bóng đá bãi biển	M	M	M		M	M	

Qua bảng 9, Những ô đánh dấu (x) là kí hiệu để biết môn TTGT đó đã có từ trước, những ô đánh dấu (M) là môn TTGT mới được lựa chọn và đề xuất để đưa vào địa điểm du lịch đó.

Để khảo sát mức độ cần thiết và tính khả thi của việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nghiên cứu tiếp tục tiến hành phỏng vấn 30 chuyên gia trong lĩnh vực du lịch của thành phố Đà Nẵng.

Bảng 10. Kết quả khảo sát chuyên gia về mức độ cần thiết và tính khả thi việc kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch trên địa bàn TP. Đà Nẵng (n=30)

TT	Môn TTGT	Mức độ cần thiết				Mức độ khả thi			
		Cần thiết		Chưa CT		Khả thi		Chưa KT	
		n	%	n	%	n	%	n	%
A. Nhóm Môn TTGT Núi									
1	Xe đạp địa hình	27	90	3	10	28	93,3	2	6,67
2	Leo núi	28	93,3	2	6,67	29	96,67	1	3,33
3	Trekking	30	100	0	0	30	100	0	0
4	Hiking	30	100	0	0	30	100	0	0
5	Nhảy dù	27	90	3	10	28	93,3	2	6,67
B. Nhóm Môn TTGT Biển									
6	Bơi lội	30	100	0	0	30	100	0	0
7	Lặn biển ngắm san hô	30	100	0	0	30	100	0	0
8	Lướt ván buồm	27	90	3	10	26	86,67	4	13,33
9	Chèo Sup	30	100	0	0	28	93,33	2	6,67
10	Dù lượn	30	100	0	0	28	93,33	2	6,67
C. Nhóm Môn TTGT Trên Cạn									
11	Bóng chuyền bãi biển	30	100	0	0	28	93,33	2	6,67
12	Tennis bãi biển	26	86,67	4	13,33	26	86,67	4	13,33
13	Pickle Ball	28	93,3	2	6,67	28	93,3	2	6,67
14	Golf	28	93,3	2	6,67	26	86,67	4	13,33
15	Bóng đá bãi biển	30	100	0	0	30	100	0	0

Từ kết quả bảng 10 đề tài rút ra một số kết luận như sau: Kết quả khảo sát mức độ cần thiết và tính khả thi của các môn TTGT được các chuyên gia ngành du lịch lựa chọn với tỷ lệ rất cao (từ 86% -100%).

Dựa trên kết quả đánh giá thực trạng nhóm môn thể thao giải trí thân thiện với môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và căn cứ vào những nguyên tắc lựa chọn biện pháp cũng như sử dụng mô hình SWOT đề tài tiến hành xây dựng các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sự kết hợp này.

Bảng 11. Phân tích mô hình SWOT môi trường bên trong và bên ngoài của các khu du lịch

	HỮU ÍCH (đối với hiệu quả du lịch)	CÓ HẠI (đối với hiệu quả du lịch)
	Strengths (Điểm mạnh)	Weaknesses (Điểm yếu)
BÊN TRONG (Nội bộ các khu du lịch)	S1: Có CSVC, trang thiết bị khá đầy đủ. S2: Đội ngũ nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. S3: Có môi trường thời tiết thuận lợi. S4: Là vùng có nhiều khu du lịch sinh thái phong phú và đa dạng.	W1: Số lượng người khách tham quan còn ít. W2: Đội ngũ nguồn lực kỹ năng còn nhiều mặt yếu W3: Chất lượng cung ứng dịch vụ W4: Khả năng tài chính còn hạn chế
BÊN NGOÀI (Môi trường)	Opportunities (Cơ hội) O1: Nhu cầu tham quan đi du lịch ngày càng cao. O2: Chính sách của Đảng và Nhà nước. O3: Sự phát triển của cộng nghệ 4.0 O4: Có thị trường khách hàng lớn. O5: Sự đa dạng của các nhà cung ứng dịch vụ du lịch.	Threats (Thách thức) T1: Cạnh tranh gay gắt do nhiều đối thủ. T2: Kỳ vọng của khách du lịch ngày càng cao. T3: Thương hiệu của các khu du lịch mới bắt đầu xây dựng. T4: Duy trì thị phần trong thị trường đang bão hòa.

Qua phân tích mô hình SWOT; Giữa môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, giữa điểm mạnh và điểm yếu, giữa cơ hội và thách thức, đề tài đã lựa chọn được 3 biện pháp và để đảm bảo tính khoa học và khách quan hơn đề tài tiếp tục phỏng vấn chuyên gia về việc lựa chọn các biện pháp để nâng cao hiệu quả sự kết hợp các môn TTGT thân thiện với môi trường vào các địa điểm du lịch. Kết quả trình bày ở bảng 12.

Bảng 12. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các biện pháp kết hợp TTGT thân thiện với môi trường vào du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng (n=30)

TT	Biện pháp	Kết quả lựa chọn			
		Đồng ý		Không đồng ý	
		n	(%)	n	(%)
1	Đầu tư trang thiết bị CSVC phục vụ cho các môn TTGT thân thiện với môi trường tại các địa điểm du lịch.	29	96,7	1	3,3
2	Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn về nhóm môn TTGT thân thiện với môi trường.	30	100	0	0
3	Đưa các môn TTGT vào các lễ hội du lịch lớn trong năm.	29	96,7	1	3,3

Qua bảng trên cho thấy cả 3 biện pháp chuyên gia lựa chọn với tỷ lệ rất cao từ 96,7-100%. Như vậy, kết quả phỏng vấn chuyên gia và phân tích mô hình SWOT đều thu được 3 biện pháp và 15 môn TTGT thân thiện với môi trường trên địa bàn TP. Đà Nẵng.

KẾT LUẬN

Từ những nghiên cứu trên cho phép đề tài đi đến các kết luận sau:

* Qua đánh giá thực trạng cho thấy các môn TTGT thân thiện với môi trường xuất hiện tại các địa điểm du lịch còn rất ít, chưa phong phú, cũng như khách du lịch trải nghiệm các môn này còn rất nhiều hạn chế, chỉ chiếm tỉ lệ 6-13%.

* Thông qua phân tích mô hình SWOT và phỏng vấn chuyên gia, đề tài đã lựa chọn, kết hợp được 15 môn TTGT thân thiện với môi trường và 3 biện pháp vào du lịch trên địa bàn TP Đà Nẵng. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tốt nhất, cũng như phải hạn chế mức độ ô nhiễm môi trường để giữ gìn bảo vệ mỹ quan cho thành phố. Hướng đến mục tiêu đưa du lịch TP Đà Nẵng trở thành một trong những địa điểm du lịch hàng đầu của Việt Nam và quốc tế với loại hình du lịch xanh và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Văn Hóa Thể thao và Du lịch, Tổng cục du lịch (2010), *Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn thực hiện*, Nxb Cục xuất bản Hà Nội.
- [2]. Ban bí thư trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI*
- [3]. *Luật du lịch Việt Nam* (2005), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
- [4]. Nguyễn Văn Sơn, Giao Thị Kim Đông, Nguyễn Thị Hùng (2013), *Giáo trình toán thống kê trong TDTT*, Nxb Thông tin và truyền thông.
- [5]. Nguyễn Minh Tuệ (2011), *Địa lý du lịch Việt Nam*, Nxb Giáo Dục, Hà Nội

Bài nộp ngày 12/02/2025, phản biện ngày 28/5/2025, duyệt in ngày 25/6/2025